

Số: /TB-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023 (đợt 2)

Ngày 11/5/2022, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai đã có Thông báo số 1035/TB-SKHCN về việc đề xuất, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Đến nay đã hết hạn thời gian nhận phiếu đề xuất, đề xuất đặt hàng và Sở Khoa học và Công nghệ đã tổng hợp xong các đề xuất, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh do UBND tỉnh đặt hàng Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện trong thời gian tới, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai trân trọng thông báo đến các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh; các tổ chức khoa học và công nghệ; doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu; trường Đại học và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh biết để tham gia đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023 (đợt 2), cụ thể như sau:

1. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023 bao gồm:

- Đề tài khoa học và công nghệ
- Dự án sản xuất thử nghiệm
- Đề án khoa học
- Dự án khoa học và công nghệ

2. Các yêu cầu đối với việc đề xuất nhiệm vụ KH&CN hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023:

- Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023 phải bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai; Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh 5 năm 2021-2025 của tỉnh Đồng Nai; các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy Đồng Nai, các Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND trong giai đoạn 2020 – 2025 và các nhiệm vụ ngành khoa học và công nghệ được giao thực hiện tại các chương trình kế hoạch của Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Nai.

- Các nhiệm vụ KH&CN phải xuất phát thực tiễn của các Ngành, địa phương trong tỉnh đáp ứng một cách thiết thực những nhu cầu bức xúc về KH&CN trong

quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh, nhiệm vụ phải có đủ tính cấp thiết, tính khả thi cao, đảm bảo thiết thực, có hiệu quả bằng sản phẩm gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh, kinh tế xã hội của tỉnh, có sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh, có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ KH&CN hoàn thành đáp ứng theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai và các nhiệm vụ khác theo kế hoạch được UBND tỉnh phân công thực hiện.

- Các đề xuất đặt hàng, đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo các chương trình KH&CN theo hướng tinh gọn, thiết thực, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, tăng cường gắn kết với các viện nghiên cứu, trường đại học, các trung tâm nghiên cứu của doanh nghiệp lớn trên địa bàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội (tập trung lĩnh vực khoa học nông nghiệp, lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học y - dược, lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, du lịch..).

- Các kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN khi hoàn thành phải có cơ quan, tổ chức trong tỉnh cam kết sử dụng, có năng lực để tiếp nhận và triển khai một cách hiệu quả, các dự án KH&CN khi hoàn thành phải ứng dụng trong sản xuất, đời sống phải có tác động tích cực đến phát triển KH&CN, kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của tỉnh nói chung.

- Có yêu cầu thời gian (tính từ thời điểm đặt hàng đến thời điểm có kết quả) phù hợp để đảm bảo tính khả thi cho việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN

- Khuyến khích các viện, trung tâm nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh khi đề xuất nhiệm vụ cần có sự tìm hiểu, khảo sát điều kiện, nhu cầu thực tế tại tỉnh Đồng Nai và gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố trong tỉnh (tổ chức dự kiến thụ hưởng kết quả nghiên cứu) để đề xuất, đặt hàng.

Ngoài ra, UBND huyện; thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan có thể đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết tại địa phương và phối hợp đề xuất các sở ngành liên quan trong tỉnh xây dựng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh theo quy định.

3. Nội dung trọng tâm đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023 theo định hướng Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030 và các đặt hàng thực hiện nhiệm vụ KH&CN do UBND tỉnh chỉ đạo (theo phụ lục 01 và 02 đính kèm).

4. Nguồn hình thành kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh: Kinh phí sự nghiệp KH&CN của tỉnh; kinh phí sự nghiệp của ngành, địa phương và các

nguồn kinh phí khác. Trong đó khuyến khích các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh huy động nhiều nguồn kinh phí để tham gia thực hiện.

5. Hồ sơ, thời gian và địa điểm nộp đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh:

5.1 Hồ sơ đề xuất:

Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh được trình bày cụ thể, rõ ràng đầy đủ theo các thông tin trong mẫu Phiếu đề xuất kèm theo Thông báo này và được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: <http://www.dost-dongnai.gov.vn> (Mục Thông báo).

1. Đề xuất nhiệm vụ KH&CN nghệ cấp tỉnh: Mẫu A1-PĐX

2. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (*Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học*): Mẫu B1-PĐH.

3. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (*Dùng cho dự án sản xuất thử nghiệm*): Mẫu B2-PĐH.

4. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (*Dùng cho dự án hoa học và công nghệ*): Mẫu B3-PĐH

5.2 Thời gian nộp đề xuất:

- Kể từ ngày thông báo đến hết ngày **30/8/2022**.

- Nơi nhận phiếu đề xuất: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (Số 1597 đường Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, Tp Biên Hòa, T. Đồng Nai).

- Bản mềm file word đề xuất đề nghị gửi về địa chỉ email: khcndn.qlk@gmail.com

- Điện thoại: Phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, điện thoại 0251.38222688 – Trúc Khuyên – số tổng đài nội bộ: 8154.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai thông báo và kính đề nghị các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh, các tổ chức và cá nhân hoạt động KH&CN trong và ngoài tỉnh khi nhận được Thông báo này quan tâm triển khai đề xuất và đăng ký tham gia đề xuất nhiệm vụ KH&CN hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2023 của tỉnh Đồng Nai.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh;
- Các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu; trường Đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh;
- Trung tâm khoa học công nghệ (đăng Website);
- Lưu: VT, QLKH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Tấn Đạt

**Phụ lục 01: Định hướng nội dung trọng tâm đề xuất, đề xuất đặt hàng
nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm
2023 và giai đoạn 2021-2030**

(Kèm theo Công văn số /TB- SKHCN ngày .../.../2022 của Sở KH&CN)

1. Lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn

- Nghiên cứu giải quyết các vấn đề cấp bách, bức xúc trong đời sống xã hội làm cơ sở khoa học để hoạch định, xây dựng các chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và phát huy lợi thế của tỉnh.

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trước yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình nghiên cứu tổng kết thực tiễn.

- Nghiên cứu, xác định mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế; đề xuất các giải pháp phát triển nhanh, bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường, về phát triển kinh tế tri thức; nâng cao sự đóng góp của TFP vào GRDP tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các luận cứ khoa học, đề xuất các cơ chế, chính sách, mô hình, giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới như: Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; phát triển công nghiệp hỗ trợ, phục vụ nông nghiệp - nông thôn; huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới; sử dụng có hiệu quả đất nông nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và áp dụng các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới như quy hoạch, kiến trúc, xây dựng cơ sở hạ tầng, cảnh quan nông thôn mới gắn với bảo tồn các giá trị truyền thống, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội nông thôn; bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của nông thôn mới Đồng Nai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị nông thôn mới.

- Nghiên cứu xây dựng và phát triển các mô hình văn hóa, khai thác hiệu quả tiềm năng và các nguồn lực, đột phá phát triển du lịch phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Nghiên cứu về xây dựng và phát triển văn hoá con người Đồng Nai. Tập trung quản lý tạo điều kiện phát huy vai trò khoa học, công nghệ đặc biệt là công nghệ số trong xây dựng và phát triển văn hoá Đồng Nai.

2. Lĩnh vực khoa học nông nghiệp

- Tập trung vào các lĩnh vực chế biến, bảo quản các sản phẩm nông - lâm sản, các sản phẩm nông nghiệp đã có thương hiệu, các sản phẩm trong danh mục của sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh Đồng Nai.

- Lựa chọn, nghiên cứu và nhân rộng các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất chất lượng phù hợp với các vùng sinh thái, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội trong chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn, duy trì và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, đặc sản của tỉnh.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên mỗi đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng các mô hình vùng trồng rau an toàn, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, công nghệ cao trong xử lý môi trường, sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp hữu cơ xanh, sạch.

- Phát triển công nghệ sinh học để tạo giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng cao, chống chịu các điều kiện bất lợi, sản xuất các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi và bảo quản, chế biến nông sản, sản xuất vắc-xin, thuốc bảo vệ thực vật sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ và phát triển công nghiệp sinh học.

- Chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông nghiệp đáp ứng với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản như: biện pháp thâm canh tổng hợp, tự động hóa, cơ giới hóa các khâu sản xuất gắn với vùng chuyên canh, quy mô lớn; công nghệ bảo quản sau thu hoạch để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch gắn với mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tạo ra các sản phẩm hàng hóa gỗ có chất lượng cao, phù hợp với định hướng phát triển.

- Tập trung vào các lĩnh vực chế biến, bảo quản các sản phẩm nông - lâm sản, các sản phẩm nông nghiệp đã có thương hiệu, các sản phẩm trong danh mục của sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh Đồng Nai.

- Nghiên cứu khoa học để phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh, tiên tiến, thích ứng biến đổi khí hậu chế phẩm sinh học bảo quản, an toàn thực phẩm, không làm thay đổi mùi vị của các loại rau, củ, quả, sản phẩm phân bón sinh học, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản...có nguồn gốc sinh học, chế phẩm bảo quản, xử lý môi trường, vắc-xin thế hệ mới, Kit thử.

3. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch phục vụ thị trường trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù của địa phương.

- Hỗ trợ, đầu tư cho các doanh nghiệp triển khai các dự án khoa học và công nghệ để cải tiến thiết bị, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, tạo sản phẩm mới hoặc nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh, nâng cao tỉ lệ nội địa hoá; phát triển các sản phẩm phục vụ công nghiệp phụ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ xanh xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, nước thải, khí thải

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sản xuất sạch trong các ngành công nghiệp khai thác và chế biến.

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống trên địa bàn tỉnh như: dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin ... để hỗ trợ các doanh nghiệp, các trường học, các địa phương vùng sâu, vùng xa trong việc ứng dụng CNTT phục vụ sản xuất và đời sống.

- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ tự động hoá vào sản xuất và đời sống.

- Nghiên cứu cải tiến và đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo ra các sản phẩm hàng hóa có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao trong nước và xuất khẩu.

- Nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng hợp lý và tiết kiệm.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường...

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên môi trường.

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp.

4. Lĩnh vực y tế - giáo dục

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến hỗ trợ trong việc phòng, chống dịch bệnh và truyền thông giáo dục sức khỏe cộng đồng, các phương pháp chữa bệnh mới phát đồ điều trị hiện đại.

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại các bệnh truyền nhiễm, các bệnh mới phát sinh, bệnh do yếu tố môi trường...

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu sản xuất nguyên liệu hoá dược phục vụ công nghiệp bào chế thuốc, tăng dần tỷ lệ nguyên liệu hoá dược trong nước, phát huy ưu thế, tiềm năng về dược liệu và thuốc y học cổ truyền; quy hoạch một số vùng chuyên canh để sản xuất dược liệu.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thử nghiệm và áp dụng rộng các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong phòng bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh.

- Nghiên cứu ứng dụng mô hình và đề xuất các giải pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như: quản lý dược phẩm, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; các biện pháp chủ động giám sát ô nhiễm thực phẩm; phát triển đội ngũ cán bộ thuộc lĩnh vực khoa học y, dược.

5. Lĩnh vực Bảo vệ môi trường

- Nghiên cứu sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, sức gió, ứng dụng các công nghệ và giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiện đại, kỹ thuật mới xử lý, cải thiện ô nhiễm môi trường, đặc biệt xử lý chất thải nông nghiệp và cải thiện môi trường khu vực làng nghề, nông thôn, các sông, hồ, khu công nghiệp của Đồng Nai; ứng dụng

công nghệ sản xuất sạch, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất, kinh doanh; phát triển công nghệ tái chế chất thải.

- Nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng hợp lý và tiết kiệm.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường...

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên môi trường;

- Nghiên cứu khoa học cho các hoạt động về quản lý và kiểm soát chất lượng không khí.

6. Lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông

- Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng các sản phẩm/dịch vụ viễn thông/công nghệ thông tin trọng điểm để nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Đến năm 2021, hoàn thành cơ bản xây dựng và vận hành hoàn chỉnh chính quyền điện tử, công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử và phát triển thương mại điện tử tại Đồng Nai.

- Nghiên cứu hướng tới làm chủ công nghệ, thiết kế và chế tạo các thiết bị phần cứng, công nghệ cốt lõi của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Lĩnh vực công nghệ sinh học: Đẩy mạnh ứng dụng phát triển các công nghệ mới, hiện đại như công nghệ gen, công nghệ tế bào,... để chọn tạo các giống cây trồng, vật nuôi chủ đạo của tỉnh có năng suất, chất lượng cao và kháng bệnh tốt. Đẩy mạnh việc ứng dụng các công nghệ vi sinh trong bảo vệ thực vật, phân bón, chế biến, bảo quản nông sản,...

Phụ lục 02: Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN do UBND tỉnh chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất mô hình và cơ chế, chính sách để tạo sự phát triển đột phá trong lĩnh vực sinh học (*Kế hoạch số 7600/KH-UBND ngày 03/7/2020 của UBND Đồng Nai*).

2. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu tiên, khuyến khích nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực công nghệ thông tin, an ninh mạng, an toàn thông tin; có chính sách ưu đãi, trọng dụng và tạo điều kiện cho các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi trên lĩnh vực này nghiên cứu, tạo ra các sản phẩm phục vụ đất nước (*Kế hoạch số 7600/KH-UBND ngày 03/7/2020 của UBND Đồng Nai*).

3. Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn huy động khác; đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ thông qua triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển công nghệ tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo có uy tín ở nước ngoài nhằm tiếp nhận, làm chủ công nghệ mới; nghiên cứu, hoàn chỉnh các quy định có liên quan để tăng cường hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ (*Kế hoạch số 7600/KH-UBND ngày 03/7/2020 của UBND Đồng Nai*).

4. Nghiên cứu, chuyển giao các biện pháp kỹ thuật, công nghệ mới nhằm sử dụng phân bón tiết kiệm, hiệu quả, giảm chi phí sản xuất, nâng cao thu nhập cho người nông dân. (*Công văn số 5162/UBND-KTN ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh*).

5. Khuyến khích sử dụng công nghệ xanh, sạch, năng lượng tái tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch. (*Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh*)

6. Nghiên cứu, ứng dụng KH&CN trong việc thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh (*Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 25/2/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh*)

7. Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong việc trồng, chăm sóc, dịch chuyển cây xanh phân tán; bảo đảm việc trồng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển cây xanh được an toàn, hiệu quả. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về trồng, chăm sóc, phát triển cây xanh trồng tập trung và cây xanh phân tán. (*Kế hoạch số 8265/KH-UBND ngày 19/7/2021*).

8. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; nghiên cứu về vắc xin, sinh phẩm, thiết bị ... phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 (*Công văn số 1617/UBND-KGVX ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh*).

9. Tập trung các nghiên cứu khoa học về đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ hiện đại, viễn thám, công nghệ thông tin và các thành tựu của cách

mạng công nghiệp 4.0 vào công tác dự báo, thông tin về khí tượng thủy văn. (*Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 19/12/2021 của Tỉnh ủy Đồng Nai*).

10. Triển khai đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại. (*Công văn số 15911/UBND –KGVX ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh*).

11. Tập trung ưu tiên các đề tài, dự án ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất đặc biệt là chọn và sử dụng giống mới, công nghệ bảo quản sau thu hoạch, chế biến nông lâm thủy sản (*Kế hoạch số 15599/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh*).

12. Đề xuất thực hiện các nhiệm vụ KH-CN nhằm nghiên cứu xử lý cát nhiễm mặn để sử dụng làm vật liệu xây dựng; sản xuất vật liệu thay thế cát, sỏi lòng sông cho xây dựng, san lấp công trình (*Kế hoạch số 15125/KH-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh*).

13. Thực hiện đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH-CN về nghiên cứu công nghệ hệ thống xử lý nước tiên tiến, hiện đại phù hợp với chất lượng nước nguồn từ nhiều địa bàn khác nhau trong khu vực nông thôn gặp khó khăn không thể đầu nối từ nguồn nước sạch tập trung của các đô thị (*Kế hoạch số 10192/KH-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh*).

14. Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ trong phát triển sản xuất thủy sản; bảo quản, sơ chế, chế biến sản phẩm thủy sản phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu (*Kế hoạch số 12765/KH-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh*).

15. Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về gia đình (*Công văn số 12698/UBND –KGVX ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh*)

16. Triển khai các chương trình khoa học công nghệ hỗ trợ đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch (*Kế hoạch số 12615/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh*).

17. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học phù hợp với điều kiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 (*Công văn số 11785/UBND –KGVX ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh*).

18. Đề xuất triển khai và chuyển giao kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. (*Kế hoạch số 9562/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh*).

19. Tham mưu đề xuất, tổ chức thực hiện các đề tài KHXXH và NV về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai (*Kế hoạch số 8554/KH-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh*).

20. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, đẩy mạnh chuyển đổi số trong dịch vụ logistics (*Công văn số 6877/UBND –KGVX ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh*).

21. Triển khai các nhiệm vụ KHCCN về dân số và phát triển (*Kế hoạch 10205/KH-UBND ngày 25/8/2020 kế hoạch hành động giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Đồng Nai thực hiện chiến lược dân số VN đến năm 2030*).